

NỘI QUY HỌC SINH TRƯỜNG THPT PHAN ĐĂNG LƯU

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-THPT PDL ngày 14 tháng 8 năm 2019
của Hiệu trưởng trường THPT Phan Đăng Lưu)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng.

Nội quy này áp dụng đối với học sinh trường THPT Phan Đăng Lưu.

Điều 2. Quyền của học sinh.

1. Được bình đẳng trong việc hưởng thụ giáo dục toàn diện, được bảo đảm những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập ở trường và tự học ở nhà; được cung cấp thông tin về việc học tập của mình, được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hoá, thể thao của nhà trường theo quy định.

2. Được tôn trọng và bảo vệ, được đối xử bình đẳng, dân chủ, được quyền góp ý với nhà trường và các cấp quản lý giáo dục về những quyết định đối với bản thân mình.

3. Được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu các môn học, thể thao, do nhà trường tổ chức nếu có đủ điều kiện; được giáo dục kỹ năng sống.

4. Được nhận học bổng hoặc trợ cấp khác theo quy định đối với những học sinh được hưởng chính sách xã hội, những học sinh có khó khăn về đời sống và những học sinh có năng lực đặc biệt.

5. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nghĩa vụ của học sinh.

1. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch và thời gian giáo dục của nhà trường.

2. Kính trọng cha mẹ, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và những người lớn tuổi; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện; thực hiện nghiêm túc điều lệ, nội quy nhà trường; chấp hành pháp luật của Nhà nước.

3. Chăm lo rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân.

4. Tham gia các hoạt động tập thể của trường, của lớp, của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; giúp đỡ gia đình và tham gia các công tác xã hội.

5. Giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

Điều 4. Hành vi, ngôn ngữ ứng xử, trang phục của học sinh.

1. Hành vi, ngôn ngữ ứng xử của học sinh phải đảm bảo tính văn hoá, phù hợp với đạo đức và lối sống của lứa tuổi học sinh.

2. Trang phục của học sinh phải chỉnh tề, sạch sẽ, gọn gàng, thích hợp với độ tuổi, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt ở nhà trường.

Tất cả các học sinh phải may phù hiệu của trường vào áo (bên ngực trái).

a) Nam sinh: Áo chemise trắng, quần xanh dương hoặc đen (lưng quần cao ngang rốn), áo bỏ trong quần, mang dây nịt, mang giày hoặc dép có quai hậu. Không mặc quần jean, kaki; không mang dép lê.

b) Nữ sinh:

- Đồng phục: Áo chemise trắng, ngắn tay; váy dài qua đầu gối; cài nơ cổ; mang giày hoặc dép có quai hậu, đế thấp (cao không quá 5 phân);

- Thứ hai, thứ năm hàng tuần và các ngày lễ: Áo dài trắng có cổ và mặc áo lá bên trong.

- Không mặc đồ lót màu.

c) Giờ học môn Thể dục và Quốc phòng - An ninh: Đồng phục thể dục của trường, áo bỏ trong quần, mang giày bata;

d) Không xắn tay áo; không mở nút áo ngực, nút áo cổ;

e) Các loại áo khoác, cặp, ba lô không được in (thêu), vẽ những hình ảnh, câu chữ phản cảm không phù hợp với lứa tuổi và môi trường sư phạm;

f) Học sinh không được nhuộm tóc, không dùng keo chải tóc;

- Nam sinh: Tóc cắt ngắn, gọn; không được cắt các kiểu tóc không phù hợp với môi trường sư phạm (kiểu bờm ngựa, đuôi rùa, chấm - sọc, ...); không để râu, không đeo bông tai;

- Nữ sinh không trang điểm (đánh phấn, tô son, sơn móng tay, sơn móng chân...), không đeo đồ trang sức đắt tiền.

Điều 5. Các hành vi học sinh không được làm.

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự; xâm phạm thân thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường, của người khác và học sinh khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra; mang điện thoại di động vào phòng thi. Học sinh vi phạm sẽ bị xếp loại hạnh kiểm yếu trong học kỳ và bài kiểm tra bị trừ $\frac{1}{2}$ tổng số điểm.

3. Làm việc khác; sử dụng điện thoại di động, máy chơi game hoặc máy nghe nhạc trong giờ học. Học sinh vi phạm lần 1 sẽ mời Cha (mẹ) hoặc người giám hộ vào làm cam kết. Nếu tái phạm sẽ bị hạ 1 bậc hạnh kiểm.

4. Hút thuốc, uống rượu, bia và sử dụng các chất kích thích khác khi đang tham gia các hoạt động giáo dục. Học sinh vi phạm sẽ bị hạ 1 bậc hạnh kiểm.

5. Đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong trường và nơi công cộng. Học sinh tham gia đánh nhau, tùy theo mức độ nặng nhẹ sẽ bị xếp loại hạnh kiểm yếu, bị xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học.

6. Cầm mang hung khí, dao rọc giấy, vật sắc nhọn, chất gây nổ, gây cháy, đồ uống có cồn ... khi đến trường. Học sinh vi phạm sẽ mời Cha (mẹ) hoặc người giám hộ vào trường thông báo và làm cam kết.

7. Học sinh vi phạm luật giao thông (có tên trong danh sách do Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Công an gửi về trường) sẽ bị hạ 1 bậc hạnh kiểm trong học kỳ.

8. Lưu hành, sử dụng các ấn phẩm độc hại, đồi trụy; đưa thông tin không lành mạnh lên mạng; chơi các trò chơi mang tính kích động bạo lực, ăn tiền, tham gia các tệ nạn xã hội.

9. Phá hoại, gây thiệt hại tài sản công cộng, tài sản của người khác.

Điều 6. Các hình thức xử lý kỷ luật đối với học sinh.

1. Học sinh vi phạm khuyết điểm trong quá trình học tập, rèn luyện có thể được giáo dục hoặc xử lý kỉ luật theo các hình thức sau đây:

- a) Phê bình, khiển trách trước lớp;
- b) Khiển trách trước hội đồng kỉ luật nhà trường;
- c) Cảnh cáo trước toàn trường và ghi vào học bạ;
- d) Buộc thôi học có thời hạn.

2. Giáo viên có thể tạm thời đình chỉ việc học tập và đề nghị Hiệu trưởng giáo dục những học sinh mắc phải một trong các sai phạm như nói năng hoặc có thái độ vô lễ đối với giáo viên; gây gỗ đánh nhau trong lớp; gây mất trật tự làm ảnh hưởng đến việc học tập của lớp (mặc dù đã được giáo viên nhắc nhở, ...).

Điều 7. Một số quy định cụ thể.

1. Chuyên cần.

a) Giờ học sinh có mặt:

- Buổi sáng: Trước 6g50 (Đóng cổng trường lúc 6g50. Sau đó, ghi nhận học sinh đi trễ).

Thứ hai hàng tuần: *Học sinh có mặt trước 6g45 (Đóng cổng trường lúc 6g50. Chào cờ xong, học sinh sẽ được vào trường, ghi nhận lỗi đi trễ - không chào cờ).*

- Buổi chiều: Trước 12g50 (Đóng cổng trường lúc 12g50. Sau đó, ghi nhận học sinh đi trễ).

b) Học sinh đi trễ sau tiết 1 (7g00 và 13g00) phải lưu lại Phòng giám thị để viết kiểm điểm, hết tiết 1 mới được vào lớp. Vi phạm lần thứ 2 sẽ mời Cha (mẹ) hoặc người giám hộ vào trường viết cam kết.

Học sinh đi trễ, nghỉ tiết phải có giấy vào lớp của Phòng giám thị.

c) Khi học sinh nghỉ học, Cha (mẹ) hoặc người giám hộ phải xin phép tại Phòng giám thị (cổng hẻm 29 Nguyễn Văn Đậu) ngay trong ngày nghỉ học.

d) Học sinh nghỉ học liên tục 3 ngày: Cha (mẹ) hoặc người giám hộ phải gặp Ban giám hiệu (mang theo Đơn xin phép và chứng từ).

e) Học sinh ra về sớm: Phải được sự cho phép của Phòng giám thị hoặc có giấy của Phòng y tế và Cha mẹ hoặc người giám hộ phải trực tiếp đến trường đón về.

f) Học sinh nghỉ học không xin phép từ 3 buổi trở lên trong thời gian 1 tháng sẽ bị khiển trách trước lớp và thông báo cho Cha mẹ học sinh biết.

g) Học sinh đi trễ từ 3 lần trở lên trong thời gian 1 tháng: Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với Giám thị mời Cha mẹ hoặc người giám hộ đến trường để thông báo.

h) Quy định về xếp loại hạnh kiểm: Mỗi học sinh được tối đa 40 điểm/học kỳ. Cuối mỗi học kỳ, nhà trường sẽ căn cứ vào tổng số điểm học sinh đạt được để xếp loại hạnh kiểm.

- | | |
|--------------|---------------------------|
| - TỐT | : Từ 35 điểm trở lên; |
| - KHÁ | : Từ 20 đến dưới 35 điểm; |
| - TRUNG BÌNH | : Từ 05 đến dưới 20 điểm; |
| - YẾU | : Dưới 05 điểm. |

2. Học tập:

a) Học sinh đến trường phải mang theo sách vở, dụng cụ học tập đầy đủ.

b) Trong giờ học, phải giữ trật tự, chú ý nghe giảng, ghi chép cẩn thận và làm bài đầy đủ, phải ngồi đúng chỗ do giáo viên chủ nhiệm lớp quy định; tư thế nghiêm túc; không nói chuyện, nói leo, làm việc riêng, thực hiện đầy đủ các yêu cầu của giáo viên bộ môn.

3. Kỷ luật:

a) Học sinh phải xuống xe dẫn bộ khi ra vào trường. Không mặc áo khoác, đeo khẩu trang khi ra vào trường;

b) Học sinh đến trường không được mang theo nhiều tiền, đồ vật quý giá. Nếu xảy ra mất mát, nhà trường không giải quyết;

c) Học sinh không được ra khỏi lớp trong giờ chuyển tiết; không sang dãy lớp học khác trong giờ ra chơi. Không được chơi bóng, đá cầu trong lớp, hành lang, sân trường trong giờ chuyển tiết và đầu giờ học;

d) Không leo trèo, ngồi trên bàn, cửa sổ. Không ngồi tại khu vực bàn giáo viên;

đ) Học sinh không đi lại ở hành lang và sân trường trong giờ học; không đi vào những khu vực dành riêng cho giáo viên.

4. Bảo vệ tài sản và giữ gìn vệ sinh trường, lớp:

a) Phải có ý thức bảo vệ tài sản chung; giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch, đẹp, không xả rác, viết vẽ bậy, bôi bẩn, khắc lên bàn ghế, trên tường ... và tự chịu trách nhiệm vệ sinh khu vực mình ngồi;

b) Học sinh cố tình làm hư hại tài sản nhà trường phải bồi thường;

c) Nghiêm cấm học sinh mang đồ ăn, thức uống vào lớp;

d) Phải xóa bảng sạch sẽ sau giờ chuyển tiết và cuối mỗi buổi học;

e) Phải xếp bàn ghế, vệ sinh khu vực mình ngồi, kiểm tra vật dụng cá nhân và tắt đèn, quạt trước khi ra khỏi lớp học.

Điều 8. Việc công khai, niêm yết nội quy học sinh.

Nội quy học sinh có hiệu lực từ ngày ký và được phổ biến rộng rãi đến toàn thể giáo viên, nhân viên, học sinh, Cha (mẹ) hoặc người giám hộ học sinh và được công khai trên website của trường THPT Phan Đăng Lưu.

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện.

Ban giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, nhân viên và học sinh trường THPT Phan Đăng Lưu có trách nhiệm thi hành nghiêm túc nội quy này./.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Xuân